

## ĐỀ TÀI TNTMT.2017.06.13

**Nội dung công khai:** (Theo điều 18 Thông tư số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC)

**1) Tên nhiệm vụ:** “Nghiên cứu, đề xuất áp dụng công nghệ quan trắc liên tục một số đặc trưng động lực ven biển và diễn biến đường bờ, thử nghiệm cho bờ biển tỉnh Quảng Bình”.

**2) Tên chủ nhiệm vụ:** Th.S Nguyễn Khắc Đoàn

**a. Các thành viên thực hiện chính:** Nguyễn Khắc Đoàn, Nghiêm Thanh Hải, Trần Đức Trứ, Nguyễn Hoàng Anh, Nguyễn Thế Thịnh, Vũ Sinh Khiêu, Đỗ Tá Hòa, Nguyễn Hải Anh, Vũ Thị Hiền.

**b. Thư ký khoa học:** KS. Nghiêm Thanh Hải

**3) Mục tiêu của nhiệm vụ:**

- a. Đề xuất được công nghệ quan trắc liên tục một số đặc trưng động lực ven biển, diễn biến đường bờ biển;
- b. Áp dụng thử nghiệm công nghệ quan trắc liên tục một số đặc trưng động lực ven biển, diễn biến đường bờ tại bờ biển tỉnh Quảng Bình;
- c. Có được bộ dữ liệu liên tục về một số đặc trưng động lực ven biển, diễn biến đường bờ tại vị trí thử nghiệm.

**4) Các nội dung nghiên cứu chính phải thực hiện:**

- Nội dung 1: Thu thập, tổng hợp các công nghệ quan trắc, đo đạc liên tục diễn biến đường bờ và một số đặc trưng động lực ven biển (mực nước, sóng leo, gió) trong, ngoài nước và học hỏi kinh nghiệm quốc tế
- Nội dung 2: Nghiên cứu, đề xuất áp dụng công nghệ quan trắc, đo đạc liên tục diễn biến đường bờ và một số đặc trưng động lực ven biển (mực nước, sóng leo)
- Nội dung 3: Nghiên cứu áp dụng thử nghiệm quan trắc, đo đạc liên tục diễn biến đường bờ và một số đặc trưng động lực ven biển cho bờ biển tỉnh Quảng Bình
- Nội dung 4: Nghiên cứu xây dựng công cụ, giải đoán liên tục vị trí đường bờ và các yếu tố động lực ven bờ được đo bằng hệ

thống thử nghiệm

- Nội dung 5: Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ thu thập, lưu trữ các số liệu quan trắc, giải đoán vị trí đường bờ và một số đặc trưng động lực ven biển

- Nội dung 6: Nghiên cứu đề xuất dự thảo quy trình kỹ thuật công nghệ quan trắc động lực ven biển, diễn biến đường bờ biển

- Nội dung 7: Xây dựng báo cáo tổng kết đề tài

**5) Thời gian thực hiện, phương thức khoán chi (đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán từng phần):** 30 tháng, khoán chi đến sản phẩm cuối cùng.

**6) Tổng số kinh phí thực hiện; kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt:** 2.448 triệu đồng

**7) Các sản phẩm của nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu, đánh giá và công nhận:** Đề tài chưa kết thúc nên chưa tổ chức nghiệm thu, đánh giá và công nhận